

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐOAN HÙNG  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS- ST  
Ngày: 14- 6- 2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Minh Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Đại

Ông Trần Anh Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Việt Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/TLST- HS ngày 17/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01, ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị L-** sinh ngày 01 tháng 10 năm 1976 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn 3, xã T1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Vũ Thị T2 sinh năm 1926 ; có chồng là Nguyễn Xuân C sinh năm 1965 (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh tháng 4/2018); tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại Bản án số 09/2008/HST ngày 27/02/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và phải nộp 50.000 đồng án phí. Bị cáo đã thi hành án xong.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại. Có mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Minh T- sinh năm 1999

Trú tại: Khu 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Lê Hồng Th- sinh năm 1988

Trú tại: Thôn 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Đỗ Thị D- sinh năm 1982

Trú tại: Thôn 3, xã T1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

\* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Linh Ch- sinh năm 1996

Trú tại: Thôn 1, thị trấn T2, huyện T2, tỉnh Phú Thọ.

\* Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị L2- sinh năm 1965

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 06/02/2018, tổ công tác thuộc Công an huyện Đoan Hùng phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị L sinh năm 1976 ở thôn 3, xã T1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Minh T sinh năm 1999 ở khu 3, xã N, huyện Đ tại nhà. Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị L gồm 3.165.000 đồng (trong đó 2.600.000 đồng là tiền anh T mua số lô của L); 01 bút bi nhãn hiệu TL màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu trắng lắp sim số 0976.152.739. Thu giữ của anh Nguyễn Minh T 01 cặp đề ghi các số tự nhiên. Mở rộng quá trình điều tra làm rõ từ ngày 01/02/2018 đến ngày 06/02/2018, Nguyễn Thị L bán số lô, đề cho nhiều người. Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Thị L bán hàng tạp hóa tại nhà ở thôn 3, xã T1. Khoảng đầu tháng 02/2018, thấy có nhiều người hỏi mua số lô, số đề, L nảy sinh ý định bán số lô, đề để thu lời. Với người mua trực tiếp L vào bảng đề, thu tiền luôn sau đó đưa lại cặp đề cho khách. Ngoài ra, L còn sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Dous màu trắng lắp sim số 0976.175.739 của mình để nhắn tin bán số lô, số đề. Đến khoảng 19 giờ hàng ngày, L tự đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để thanh toán tiền đánh bạc với người chơi. Hình thức đánh bạc như sau: Người đến mua số đề được chọn các số từ 00 đến 99. Sau đó so với kết quả giải đặc biệt của xổ số kiến thiết miền Bắc, trùng với hai số cuối là trúng và được 70 lần số tiền đã mua số đề. Đánh lô điểm là các số từ 00 đến 99 với giá 24.000đ/1 điểm lô, so với kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc, trùng với hai số cuối là trúng và được 80.000đ/1 điểm, trùng nhiều giải thì nhân lên với số lần. Nếu không trùng là thua và người chơi mất số tiền đã đánh bạc.

Ngày 01/02/2018, L bắt đầu bán số lô, số đề cho khách. Trong 4 ngày, từ ngày 01/02/2018 đến ngày 04/02/2018, L bán cho nhiều người nhưng không nhớ là ai, ở đâu, thu tổng số tiền mỗi ngày khoảng 400.000 đồng.

Ngày 05/02/2018, L bán số lô, đề qua tin nhắn điện thoại cho hai người, thu tổng số tiền đánh bạc là 2.620.000 đồng (Hai triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Cụ thể: Anh Nguyễn Minh T sinh năm 1999 ở khu 3, xã N nhắn tin mua

04 số lô, mỗi số 10 điểm = 24.000đ/1 điểm x 40 điểm = 960.000 đồng. So kết quả xổ số, anh T trúng 02 số lô = 20 điểm x 80 lần được 1.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền, anh T đánh bạc là 960.000đ + 1.600.000đ = 2.560.000 đồng. Anh T đưa cho L 1.200.000 đồng, L chưa thanh toán tiền trúng thưởng. Chị Đỗ Thị D sinh năm 1982 ở thôn 3, xã C nhắn tin mua 06 số đề, mỗi số 10.000đồng. Như vậy, tổng số tiền chị D đánh bạc là 60.000 đồng. Chị D chưa thanh toán tiền đánh bạc và cũng không trúng thưởng.

Ngày 06/02/2018, L đã bán số lô, số đề cho những người sau: Bán cho anh Lê Hồng Th sinh năm 1988 ở thôn 01, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ 09 số lô, mỗi số 05 điểm, tổng là 45 điểm x 24.000đ/ điểm lô = 1.080.000 đồng. Anh Th đã thanh toán tiền. Anh Nguyễn Minh T mua 20 số lô, mỗi số 10 điểm, tổng là 200 điểm lô với giá 24.000đ/1 điểm, tổng 4.800.000 đồng; Anh T đã trả cho L 2.600.000 đồng, còn nợ 2.200.000 đồng. Chị Đỗ Thị D nhắn tin mua 02 số đề = 20.000 đồng. Chị D chưa trả tiền. Khi L đang bán số lô cho anh T thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Đoan Hùng kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính như đã nêu trên. Như vậy, trong ngày 06/02/2018, L đã bán số lô, số đề cho 03 người, thu tổng số tiền là 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 21/CT- VKS- ĐH ngày 16/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Thị L từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu TL màu đen, 01 sim điện thoại số 0976152739.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu trắng.

+ Nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 8.520.000 đồng. Truy thu số tiền đánh bạc là 1.600.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo 565.000 đồng, trả lại cho chị Đỗ Thị D 01 điện thoại động nhãn hiệu Vivo màu vàng, lắp sim số 01659958913, trả lại cho anh Nguyễn Minh T 01 điện thoại động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0974678754.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như cáo trạng truy tố. Lê khai của bị cáo phù hợp với biên bản vi phạm hành chính do Công an huyện Đoàn Hùng lập ngày 06/02/2018, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bán số lô, số đề tại nhà ở của mình tại thôn 3 xã T1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ cho 3 người, thu tổng số tiền là 5.900.000đồng vào ngày 06/02/2018 của Nguyễn Thị L đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trước đó, Nguyễn Thị L đã có hành vi bán số lô, số đề từ ngày 01/02/2018 đến ngày 05/02/2018, tuy nhiên số tiền thu được mỗi ngày khoảng 400.000đ, dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[3] Nguyễn Thị L đã từng bị kết án về tội đánh bạc (đã được xóa án tích), do hám lợi lại tiếp tục vi phạm. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, cần phải xử lý nghiêm.

[4] Bị cáo đã khai báo thành khẩn, khi phạm tội đang mang thai, nên được áp dụng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Nguyễn Thị L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện nay đang trực tiếp nuôi 3 người con, nhỏ nhất mới hơn 01 tháng tuổi. Xét thấy không cần phải bắt L chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật, cho bị cáo thêm một cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân tốt.

[6] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy Nguyễn Thị L có tài sản là nhà và quyền sử dụng đất, cần phạt bổ sung 15.000.000 đồng đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Anh Nguyễn Minh T, anh Lê Hồng Th, chị Đỗ Thị D là những người tham gia đánh bạc, nhưng số tiền họ sử dụng đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc; họ cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của những người này không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Th, anh T, chị D là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát:

Số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng đánh bạc tổng cộng là 8.520.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu trắng của Nguyễn Thị L cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền bị cáo thu được do bán số lô, số đề từ ngày 01/02/2018 đến ngày 04/02/2018 là 1.600.000 đồng cần truy thu, nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 565.000.000 đồng còn lại đang tạm giữ là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

Do anh Nguyễn Minh T, chị Đỗ Thị D chỉ vi phạm hành chính nên các điện thoại di động của anh T, chị D đang tạm giữ sẽ trả lại cho họ.

01 bút bi màu đen nhãn hiệu TL, 01 sim điện thoại số 0976.152.739 không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

\* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt Nguyễn Thị L 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị L cho UBND xã T1, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Nguyễn Thị L phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Thị L 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo phải nộp khoản tiền phạt một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

\* Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 8.520.000 đồng (Tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos màu trắng của Nguyễn Thị L.

+ Truy thu của Nguyễn Thị L 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho Nguyễn Thị L 565.000 đồng (Năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho chị Đỗ Thị D 01 điện thoại động nhãn hiệu Vivo màu vàng, lắp sim số 01659958913. Trả lại cho anh Nguyễn Minh T 01 điện thoại động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0974678754.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu TL màu đen, 01 sim điện thoại số 0976152739 của Nguyễn Thị L.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

\* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã T1;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Vũ Thị Minh Hòa**